

Số: 345/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2023

TTT/CY

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN Giờ: C
Ngày: 05.14.2023**QUYẾT ĐỊNH**

Phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030”

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

Căn cứ Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021 - 2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 – 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19;

Căn cứ Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 – 2025;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030” (sau đây gọi là Đề án) với những nội dung chủ yếu sau đây:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, MỤC TIÊU

1. Quan điểm chỉ đạo xây dựng Đề án

Đề án được xây dựng dựa trên các quan điểm chỉ đạo như sau:

a) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo đúng yêu cầu của Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; gắn với việc tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của doanh nghiệp, người dân và nâng cao chất lượng, hiệu quả của tổ chức pháp chế của bộ, ngành, địa phương.

b) Các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp phải có trọng tâm, trọng điểm, thực chất, khả thi, từng bước chuyên nghiệp và mang tính bền vững; đảm bảo đáp ứng đúng và trúng nhu cầu của doanh nghiệp và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của cả nước và từng địa phương.

c) Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan nhà nước, tổ chức đại diện doanh nghiệp; giữa Nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức cung ứng dịch vụ pháp lý trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; các cơ quan nhà nước phải luôn đồng hành với doanh nghiệp, lắng nghe, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp phục hồi và phát triển; doanh nghiệp cần đề cao ý thức tuân thủ pháp luật theo nguyên tắc pháp quyền.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát

Đề án xác định mục tiêu tổng quát là: (i) phát huy kết quả đã đạt được, khắc phục các vướng mắc, bất cập; (ii) tiếp tục đổi mới toàn diện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành; huy động các nguồn lực xã hội; chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; (iii) triển khai đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, tạo chuyển biến mạnh trong chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; góp phần nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật, hạn chế rủi ro, vướng mắc pháp lý trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Mục tiêu cụ thể

Trên cơ sở mục tiêu tổng quát, Đề án xác định các mục tiêu cụ thể như sau:

- Hoàn thiện khung pháp lý về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; phấn đấu 100% quy định pháp luật về doanh nghiệp, về quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp được thông tin kịp thời, đầy đủ đến doanh nghiệp; tăng cường tổ chức tập huấn, cập nhật kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp và người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

- Vận hành hiệu quả hệ thống mạng lưới tư vấn viên pháp luật; tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về vụ việc, vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp; đảm bảo 100% doanh nghiệp được hỗ trợ pháp lý khi có đề xuất; giải quyết, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn về mặt pháp lý cho doanh nghiệp khi có yêu cầu;

- Thí điểm và nhân rộng ít nhất 02 mô hình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hiệu quả trên toàn quốc;

- Ứng dụng chuyên đổi số trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; xây dựng hệ sinh thái về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

- Xây dựng và duy trì cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa Trung ương và địa phương, giữa cơ quan quản lý nhà nước với tổ chức đại diện cho doanh nghiệp trong việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp gắn với hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật hiệu quả liên quan đến doanh nghiệp; triển khai các giải pháp xã hội hóa công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

a) Hoàn thiện khung pháp lý về tăng cường hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Hoạt động:

+ Nghiên cứu, đánh giá kết quả thực hiện Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, từ đó đề xuất việc sửa đổi, bổ sung một số quy định nhằm huy động được sự tham gia trực tiếp của tổ chức đại diện doanh nghiệp, tổ chức dịch vụ pháp lý và các chuyên gia độc lập trong các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; hoàn thiện cơ sở pháp lý cho việc triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý có tính mới, khuyến khích đổi mới sáng tạo;

+ Hoàn thiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế (theo hướng nâng cao trách nhiệm, trọng tâm, chuyên môn hóa hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP);

- Kết quả đầu ra: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2019/NĐ-CP và Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP;

- Cơ quan, tổ chức chủ trì: Bộ Tư pháp;

- Cơ quan, tổ chức phối hợp: Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính; các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan, Ủy ban nhân dân

cấp tỉnh, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp;

- Thời gian thực hiện:

+ Trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế: năm 2023;

+ Trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa: Quý IV/2024.

b) Rà soát, đề xuất hoàn thiện các quy định của pháp luật có liên quan nhằm tháo gỡ vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp

- Hoạt động

+ Rà soát các quy định của pháp luật nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh;

+ Tăng cường khảo sát, kịp thời đối thoại với doanh nghiệp nhằm xác định đúng và trúng các khó khăn, vướng mắc pháp lý để đề xuất hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật liên quan đến doanh nghiệp;

- Kết quả đầu ra: Tập hợp các khó khăn, vướng mắc pháp lý, từ đó đề xuất hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật liên quan đến doanh nghiệp gửi cơ quan có thẩm quyền và Bộ Tư pháp (để tổng hợp);

- Cơ quan, tổ chức chủ trì: Các bộ, cơ quan ngang bộ theo lĩnh vực quản lý chuyên ngành;

- Cơ quan, tổ chức phối hợp: Bộ Tư pháp, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp;

- Thời gian thực hiện: Hằng năm (từ năm 2023 đến năm 2030).

c) Nghiên cứu kinh nghiệm nước ngoài về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở Việt Nam

- Hoạt động:

+ Nghiên cứu, khảo sát, trao đổi qua các hình thức trực tuyến (online);

+ Tổ chức đoàn công tác đi khảo sát, học tập kinh nghiệm trực tiếp về hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

- Kết quả đầu ra: Các báo cáo nghiên cứu, khảo sát kinh nghiệm nước ngoài về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, bài học kinh nghiệm cho Việt Nam và đề xuất, kiến nghị liên quan gửi cơ quan có thẩm quyền và Bộ Tư pháp (để tổng hợp);

- Cơ quan chủ trì: Các bộ, cơ quan ngang bộ theo lĩnh vực quản lý chuyên ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

- Cơ quan, tổ chức phối hợp: Bộ Tư pháp, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp;

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 đến năm 2025.

2. Nâng cao nhận thức, năng lực và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, người làm công tác pháp chế, người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và đội ngũ tư vấn viên, tuyên truyền viên pháp luật

a) Tăng cường tuyên truyền, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng nghiệp vụ để nâng cao năng lực, nhận thức và trách nhiệm trong triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Hoạt động: Tăng cường tuyên truyền, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng nghiệp vụ cho người làm công tác pháp chế, người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; đội ngũ tư vấn viên, tuyên truyền viên pháp luật; tăng cường nhận thức pháp lý cho doanh nghiệp;

- Kết quả đầu ra: Các tài liệu, các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật, tập huấn kỹ năng nghiệp vụ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp cho người làm công tác pháp chế, người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; đội ngũ tư vấn viên, tuyên truyền viên pháp luật, người làm công tác pháp chế tại doanh nghiệp;

- Cơ quan chủ trì: các bộ, cơ quan ngang bộ theo lĩnh vực quản lý chuyên ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

- Cơ quan, tổ chức phối hợp: Bộ Tư pháp, các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp;

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 đến năm 2027.

b) Tăng cường phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ; giữa bộ, cơ quan ngang bộ với địa phương; giữa cơ quan nhà nước với tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, đoàn luật sư, Hội Luật gia Việt Nam, tổ chức hành nghề luật sư trong việc tổ chức các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Hoạt động: Tăng cường trao đổi thông tin, xây dựng cơ chế phối hợp trong triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giữa cơ quan nhà nước, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, tổ chức hành nghề luật sư và doanh nghiệp;

- Kết quả đầu ra: Quy chế phối hợp mẫu; các quy chế phối hợp và các hoạt động phối hợp được triển khai đồng bộ, hiệu quả (được đánh giá qua khảo sát và bộ tiêu chuẩn đánh giá hiệu quả việc tổ chức các hoạt động hỗ trợ pháp lý);

- Cơ quan chủ trì: Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

- Cơ quan, tổ chức phối hợp: Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam;

- Thời gian thực hiện: Hằng năm (từ năm 2023 đến năm 2030).

c) Đổi mới cách thức tiếp cận và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Hoạt động:

+ Nghiên cứu đổi mới cách thức tiếp cận đối với doanh nghiệp (chủ động hơn, đa dạng hóa hình thức tiếp cận qua mạng xã hội, các kênh truyền thông...);

+ Nghiên cứu đổi mới cách thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp (giảm bớt thủ tục, ưu tiên thực hiện trực tuyến qua email, mạng xã hội...);

+ Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn người làm công tác hỗ trợ pháp lý về đổi mới cách thức tiếp cận doanh nghiệp, đổi mới cách thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

- Kết quả đầu ra:

+ Các báo cáo nghiên cứu về các giải pháp đổi mới cách thức tiếp cận và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được đa dạng, hiệu quả, thiết thực, gửi doanh nghiệp hơn;

+ Các lớp bồi dưỡng, tập huấn người làm công tác hỗ trợ pháp lý về đổi mới cách thức tiếp cận doanh nghiệp, đổi mới cách thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp;

- Cơ quan, tổ chức phối hợp: các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp;

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 đến năm 2027.

d) Xây dựng, duy trì, cập nhật và vận hành Cổng Thông tin điện tử quốc gia về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Hoạt động: Nâng cấp Trang thông tin hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp và kết hợp với các trang thông tin hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp của bộ, ngành, địa phương thành Cổng thông tin điện tử quốc gia về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

- Kết quả đầu ra: Cổng thông tin điện tử quốc gia về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được xây dựng, vận hành;

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp;

- Cơ quan, tổ chức phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài chính, các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp;

- Thời gian thực hiện:

+ Từ năm 2023 đến năm 2025: Công thông tin điện tử quốc gia về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được xây dựng, hoàn thiện;

+ Từ năm 2026: Công thông tin điện tử quốc gia về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được vận hành, cập nhật.

đ) Triển khai các hoạt động truyền thông phục vụ công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Hoạt động:

+ Đẩy mạnh truyền thông, quảng bá đối với các chương trình, sản phẩm, hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp của bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương;

+ Kết nối truyền thông liên quan công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giữa các cơ quan nhà nước, giữa cơ quan nhà nước với doanh nghiệp;

- Kết quả đầu ra: doanh nghiệp biết và sử dụng kết quả của các chương trình, sản phẩm, hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhiều hơn, thực chất hơn (qua kết quả khảo sát);

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

- Cơ quan, tổ chức phối hợp: Các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp;

- Thời gian thực hiện: Hằng năm (từ năm 2023 đến năm 2030).

e) Lồng ghép hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp với thúc đẩy doanh nghiệp thực hành kinh doanh có trách nhiệm và tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân

- Hoạt động:

+ Lồng ghép hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp với thúc đẩy doanh nghiệp thực hành kinh doanh có trách nhiệm;

+ Lồng ghép hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp với tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân;

- Kết quả đầu ra: các Đề án: “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030”, “Ban hành Chương trình hành động quốc gia hoàn thiện chính sách và pháp luật nhằm thúc đẩy thực hành kinh doanh có trách nhiệm tại Việt Nam” và “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” được tổ chức triển khai hiệu quả, có sự phối kết hợp;

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp;

- Cơ quan, tổ chức phối hợp: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các hiệp hội nghề nghiệp;

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 đến năm 2027.

3. Triển khai hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

a) **Đẩy mạnh tư vấn pháp lý cho doanh nghiệp thông qua các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp**

- Hoạt động: Thực hiện tư vấn pháp lý cho doanh nghiệp thông qua các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp gắn với hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp;

- Kết quả đầu ra: Nâng cao vai trò của các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp trong tư vấn pháp lý cho doanh nghiệp;

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp;

- Cơ quan, tổ chức phối hợp: Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, các hiệp hội nghề nghiệp;

- Thời gian thực hiện: Hằng năm (từ năm 2023 đến năm 2030).

b) **Tổ chức đối thoại giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền với doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình áp dụng pháp luật liên quan đến doanh nghiệp**

- Hoạt động: Tổ chức diễn đàn kinh doanh và pháp luật, hội nghị đối thoại giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền với doanh nghiệp;

- Kết quả đầu ra: Diễn đàn, hội nghị đối thoại giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền với doanh nghiệp và các đề xuất, kiến nghị đối với cơ quan có thẩm quyền về hoàn thiện pháp luật và nâng cao chất lượng hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật liên quan đến doanh nghiệp;

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, các bộ, cơ quan ngang bộ khác có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

- Cơ quan, tổ chức phối hợp: các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, các hiệp hội nghề nghiệp;

- Thời gian thực hiện: Hằng năm (từ năm 2023 đến năm 2030).

c) **Triển khai, nhân rộng một số mô hình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hiệu quả, thiết thực**

- Hoạt động:

+ Lựa chọn một số địa phương để xây dựng, phát triển mô hình điểm hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

+ Tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm từ việc triển khai mô hình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại một số địa phương;

+ Kết hợp các bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương triển khai đồng bộ mô hình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại 63 địa phương trên cả nước;

- Kết quả đầu ra: Báo cáo về hiệu quả triển khai các mô hình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và các kiến nghị, đề xuất;

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp;

- Cơ quan, tổ chức phối hợp: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, các bộ, cơ quan ngang bộ khác có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, các hiệp hội nghề nghiệp;

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2024 đến năm 2027.

d) Tăng cường xã hội hóa hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Hoạt động: Tăng cường xã hội hóa công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; khuyến khích các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, các doanh nghiệp, cá nhân tham gia hỗ trợ, triển khai đề án, chương trình, hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

- Kết quả đầu ra: Số lượng hoạt động, nguồn lực cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được xã hội hóa, qua đó góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan, tổ chức phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp;

- Thời gian thực hiện: Hằng năm (từ năm 2023 đến năm 2030).

đ) Đánh giá, kiểm tra, khen thưởng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Hoạt động: Tổ chức các hoạt động đánh giá, kiểm tra, khen thưởng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

- Kết quả đầu ra:

+ Bộ tiêu chuẩn mẫu đánh giá hiệu quả việc tổ chức các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và đánh giá hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức các hoạt động hỗ trợ pháp lý;

+ Báo cáo nghiên cứu về cơ chế đánh giá, kiểm tra, khen thưởng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

+ Báo cáo kết quả đánh giá, kiểm tra, khen thưởng;

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp;

- Cơ quan, tổ chức phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam;

- Thời gian thực hiện: Hằng năm (từ năm 2023 đến năm 2030).

e) Xây dựng, phát triển hệ sinh thái hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Hoạt động: Xây dựng, phát triển hệ sinh thái hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp (thông qua các nhiệm vụ, giải pháp nêu trên, tiến tới liên kết, hợp tác giữa các chủ thể có liên quan, đa dạng hóa các chủ thể, dịch vụ, hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, trong đó Nhà nước đóng vai trò điều phối);

- Kết quả đầu ra: Hệ sinh thái hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được từng bước xây dựng, phát triển;

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp;

- Cơ quan, tổ chức phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam;

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2025 đến năm 2030.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ:

a) Bộ Tư pháp là cơ quan chủ trì, tổ chức, điều phối hoạt động chung của Đề án:

- Xây dựng Kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện Đề án trong giai đoạn 2021-2030 và trong từng năm, thường xuyên nắm tình hình và kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện Đề án; tổng hợp kết quả thực hiện Đề án hằng năm, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Thủ tướng Chính phủ; có hình thức khen thưởng, động viên kịp thời đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án;

- Phối hợp với các bộ, ban, ngành thực hiện lồng ghép, gắn các hoạt động triển khai thực hiện Đề án với các Chương trình, đề án khác có phạm vi, đối tượng tương đồng nhau, đang được triển khai thực hiện bảo đảm thống nhất, tiết kiệm, hiệu quả;

- Hướng dẫn Sở Tư pháp các địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

- Tổ chức đánh giá tác động của Đề án, từ đó đề xuất các cơ quan có thẩm quyền hoặc ban hành chỉ đạo, điều chỉnh theo thẩm quyền để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Đề án nhằm đạt được mục tiêu đề ra. Trong trường hợp cần thiết, đề nghị Thủ tướng Chính phủ quyết định điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp xây dựng kế hoạch huy động nguồn lực, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kinh phí trong đầu tư công để thực hiện Đề án.

c) Bộ Tài chính: Chủ trì, tổng hợp kinh phí, bố trí kinh phí chi riêng để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

d) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

- Căn cứ nội dung Đề án và điều kiện của địa phương, ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trong cả giai đoạn (hoặc lồng ghép vào Chương trình hỗ trợ pháp lý của địa phương), định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Đề án về Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

- Có trách nhiệm bảo đảm nguồn lực triển khai Đề án theo chức năng, nhiệm vụ tại địa phương từ nguồn ngân sách địa phương hằng năm theo phân cấp nhà nước hiện hành.

d) Khuyến khích Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, doanh nghiệp, tổ chức hành nghề luật sư, luật gia, luật sư và các tổ chức, cá nhân chủ động tham gia thực hiện Đề án.

e) Trách nhiệm của doanh nghiệp:

- Phối hợp với các cơ quan nhà nước và tổ chức đại diện cho doanh nghiệp trong việc thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo các nhiệm vụ của Đề án này;

- Thụ hưởng hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.

2. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện Đề án do ngân sách nhà nước đảm bảo, được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm (và/hoặc đầu tư công) của bộ, ngành, địa phương có liên quan theo pháp luật hiện hành. Hằng năm, căn cứ vào nhiệm vụ được giao tại Đề án, các bộ, ngành, địa phương có liên quan có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện Đề án và tổng hợp vào dự toán chung của bộ, ngành, địa phương được giao chủ trì thực hiện các nhiệm vụ của Đề án; ngoài ra, được huy động từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật;

Việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án được thực hiện theo quy

định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Đầu tư công, các văn bản hướng dẫn thi hành và pháp luật có liên quan.

b) Bộ Tư pháp có trách nhiệm lập dự toán thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng, bố trí kinh phí thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật.

c) Các cơ quan, tổ chức được huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ từ các cơ quan, tổ chức cá nhân trong và ngoài nước để triển khai, thực hiện Đề án. Việc sử dụng các nguồn kinh phí huy động phải đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương các đoàn thể;
- Hội Luật gia Việt Nam;
- Liên đoàn Luật sư Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, PL(2b). 98

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Lưu Quang